

ĐẶC ĐIỂM VÀ TIỀM NĂNG CỦA TAM GIÁC PHÁT TRIỂN VIỆT NAM - LÀO - CAMPUCHIA

NGUYỄN DUY DŨNG*

Năm 1999 tại cuộc gặp ở Viên Chăn của 3 Thủ tướng Việt Nam-Lào-Campuchia đã đưa ra ý tưởng xây dựng một tam giác phát triển tại khu vực biên giới 3 nước. Tiếp đó, tại các cuộc gặp năm 2002, 2004, 2006, 2008 các nhà lãnh đạo tiếp tục khẳng định sự phát triển của vùng tam giác này. Vậy, những đặc điểm nổi bật của khu vực này là gì?, tiềm năng khu vực ra sao? định hướng, mục tiêu và các dự án ưu tiên như thế nào?... Đó là những nội dung sẽ được bàn luận trong bài viết này.

Tam giác phát triển Việt Nam - Lào - Campuchia bao gồm 10 tỉnh thuộc khu vực biên giới chung của 3 nước là Stung Treng, Rattanakiri, Mondulakiri (Campuchia), Sekong, Attapu, Sanavan (Lào), Kontum, Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông (Việt Nam). Đây là nơi giàu tiềm năng, có diện tích tự nhiên là 111.021 km², dân số 4,267 triệu người và là khu vực có vị trí chiến lược trọng yếu của mỗi nước và của cả ba quốc gia. Song, ở tam giác này có trình độ phát triển thấp, hạ tầng kinh tế và xã hội yếu kém nhất của ba nước. Một số đặc điểm nổi bật của khu vực này là:

1. Một khu vực đầy tiềm năng và nhiều lợi thế

- Là khu vực có diện tích rừng và đa dạng về thực vật.

Tam giác là khu vực tiếp giáp 3 nước Việt Nam - Lào - Campuchia có diện tích rộng lớn. Trong đó đáng chú ý đây là nơi có diện tích rừng tự nhiên khá lớn với hệ thực vật phong phú và đa dạng. Diện tích rừng của Lào trong khu vực chiếm khoảng 1,24 triệu ha (gần 70% diện tích chung), Campuchia khoảng 1,48 triệu ha (chiếm khoảng 53,5%), Việt Nam khoảng 2,39 triệu ha (chiếm khoảng 53,5%). Đây là nguồn tài nguyên vô cùng quý giá không chỉ có sản lượng gỗ lớn mà rừng ở khu vực này còn có nhiều loại gỗ quý hiếm (khoảng 32 loài gỗ quý và 17 loài) được xếp trong danh sách mà Hội Bảo vệ thiên nhiên quốc tế đề nghị cần được bảo vệ nghiêm ngặt. Nơi đây đang lưu giữ nhiều nguồn gen quý của rừng nhiệt đới. Không chỉ có rừng già, các hệ thực vật đa dạng mà các chủng loại động vật khá lớn (525 loài) cũng là nguồn tài nguyên có lẽ ít nơi có được như vùng tam giác Việt Nam - Lào - Campuchia.

-Tiềm năng thủy điện và nguồn nước khá dồi dào

Đây là khu vực có nhiều con sông lớn chảy qua: đó là sông Mê Kông với chiều dài

* PGS.TS Nguyễn Duy Dũng, Viện Nghiên cứu Đông Nam Á

qua địa phận tỉnh Stung Treng là 100 km, các sông Sêkông, Sesan, Srêpok, sông Ba...là những con sông khá lớn. Do vậy, nguồn nước và tiềm năng thuỷ điện khá dồi dào. Trên thực tế nguồn lợi về nước đã được khai thác trên các sông chính: các nước Campuchia, Việt Nam, Lào đã đầu tư xây dựng các dự án thuỷ điện với công suất khá. Chẳng hạn, thuỷ điện Thác Khôn tỉnh Stung Treng (Campuchia) công suất lắp máy là 750MW, Lào có 14 dự án trên các nhánh của sông Mekông với tổng công suất lắp máy 3.131 MW, các tỉnh của Việt Nam ở khu vực này cũng đã xây dựng 16 dự án thuỷ điện với công suất lắp máy là 1.081 MW. Với nguồn nước dồi dào, địa hình với lợi thế cho thuỷ điện khu vực này đang mang trong nó nguồn lợi về năng lượng không chỉ đủ cung cấp cho tam giác phát triển mà còn có thể phục vụ cho các khu vực khác của 3 nước hiện tại và trong tương lai.

-Tiềm năng về phát triển nông nghiệp

Là khu vực khá rộng, trong đó diện tích đất đai có thể sản xuất nông nghiệp là một lợi thế nổi bật của khu vực tam giác phát triển. Hầu hết các địa phương của ba nước trong khu vực đều thuộc hệ thống lưu vực sông Mêkong, nhất là các tỉnh thuộc Campuchia, ở đây có nhiều con sông thuộc sông Mekong với nguồn nước đủ phục vụ tốt cho sản xuất nông nghiệp. Diện tích canh tác ở vùng này có thể khai thác trồng cây nông nghiệp dài ngày. Chỉ riêng 4 tỉnh của Việt Nam đất đỏ Bazan chiếm 1,36 triệu ha, chiếm 66% diện tích đất Bazan toàn quốc phân bố trên 5 cao nguyên chính: Pleiku 4 vạn ha, Kon Ha Nừng 9,8 vạn ha, Đắc Nông 43 vạn ha, Buôn Mê Thuột 33,4 vạn ha. Đất đai của khu vực này có độ phì nhiêu cao, khí hậu của vùng phù hợp với nhiều loại cây nông nghiệp dài ngày. Do vậy, việc phát triển nông nghiệp,

kết hợp, nông lâm nghiệp có nhiều thuận lợi, sẽ mang lại năng suất và hiệu quả cao.

-Tiềm năng về khoáng sản

Là khu vực có địa hình khá phức tạp song đây lại là vùng đất chứa đựng nhiều loại khoáng sản quý hiếm. Chỉ riêng các tỉnh Tây Nguyên đã có tới 200 mỏ và điểm quặng có thể khai thác công nghiệp. Loài quặng có trữ lượng khá lớn ở khu vực Bôxít: ở Tây Nguyên theo đánh giá trữ lượng ước tính 305 tỷ tấn. Lào dù mới bắt đầu khảo sát song đã phát hiện ra điểm tích có mỏ Bôxít ở hai tỉnh Sêkông và Attapư với diện tích gần 300 km², độ dày mỏ khoảng 3-8m với hàm lượng khá cao tới 41%-51%.

Ở khu vực này cũng phát hiện nhiều điểm có mỏ vàng phân bố rải rác ở các tỉnh của ba nước. Riêng các tỉnh của Việt Nam trữ lượng vào khoảng 465 tấn vàng quặng. Dù mới ban đầu song những phát hiện về các mỏ khoáng sản quý đã cho thấy tiềm năng của khu vực này là khá phong phú, đa dạng và đầy tiềm năng.

-Tiềm năng về du lịch

Tam giác phát triển hiện là một trọng điểm khá hiếm khu vực còn nhiều phong cảnh thiên nhiên hoang sơ, hấp dẫn và với nhiều khu bảo tồn sinh thái đa dạng Đông Nam Á. Những bộ tộc sinh sống trong khu vực này đang gìn giữ nhiều phong tục tập quán, những di sản văn hoá quý báu. Các lễ hội, các kiến trúc độc đáo các thác nước đẹp, hùng vĩ sẽ là những điểm chỉ hấp dẫn khách du lịch trong và ngoài nước. Có thể kể ra một số địa điểm nổi tiếng như: Vườn quốc gia Yok Don, Buôn Đôn, Hồ Yaly, Biển Hồ, khu sinh thái Chư Mom Ray, Ngọc Linh, nhà thờ Ban Mê Thuột, Tu viện nữ vương Hoà Bình, Tháp Cổ Cheo Reo, Ngục Kon Tum (Việt Nam), Thác Phọc, thác Seponglay, thác Nậm

thác Phạ Phong, rừng quốc gia Sêpiên, hồ Phạ, chùa Xayxettha, chùa Phùphạ... (Lào), đền Preah Kor tại huyện Thalabariwat, đền Pramboun, đền Preah theat ở huyện Stung Treng, thác nước Phamith hay thác Khorn ở huyện Thalabariwat, công viên quốc gia Viarkchey ở huyện Siem pang (Campuchia)... Những danh lam thắng cảnh cùng với sự phong phú và độc đáo của văn hoá các dân tộc ở khu vực này thực sự là những điểm đến hấp dẫn du khách. Vì thế, tiềm năng du lịch ở vùng này là hết sức dồi dào và có thể khai thác phục vụ nhu cầu của khách thập phương muốn khám phá vùng đất và con người nơi đây.

- Là khu vực có vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng

Việc hình thành một khu vực với 10 tỉnh của 3 nước tự nó đã nói lên vị trí chiến lược quan trọng của tam giác này. Có thể nhận thấy vai trò của tam giác Việt Nam - Lào - Campuchia khi đặt nó trong chiến lược phát triển của từng nước và của cả ba nước. Điều này thể hiện ở một số điểm chủ yếu sau:

Một là, đây là địa bàn trọng yếu của ba nước. Các tỉnh trong khu vực là những vùng đất giàu tiềm năng nhưng chưa được khai thác. Trong vùng là nơi có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống. Vì thế, việc phát triển vùng này không chỉ đảm bảo cuộc sống của nhân dân ở đây mà còn tạo điều kiện để thực hiện các chủ trương chính sách của nhà nước về vấn đề dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng. Không chỉ về kinh tế mà sự phát triển tam giác này sẽ tạo điều kiện để ổn định chính trị, bảo vệ an ninh trật tự vùng biên giới của ba nước nhằm thúc đẩy sự hợp tác của ba quốc gia.

Hai là, việc khai phá khu vực này sẽ tạo ra những đột phá mới khởi động cho một cực tăng trưởng mới của các nước

riêng biệt và của cả ba nước nói chung, khu vực nói riêng. Sự mở rộng các mối liên kết hợp tác sẽ làm tăng hiệu quả các dự án phát triển, tạo ra nguồn hàng hoá dồi dào và thúc đẩy phát triển nhằm rút ngắn khoảng cách chênh lệch phát triển của vùng này nói chung, ba nước Việt Nam, Lào, Campuchia nói riêng.

Ba là, việc phát triển vùng này sẽ tạo cơ hội để mở rộng liên kết và hội nhập nội vùng và bên ngoài. Nếu đặt trong tổng thể phát triển của tiểu vùng Mêkong có thể nhận thấy tầm quan trọng đặc biệt của khu vực này: nối thông các cửa ngõ để ra biển, mở rộng giao thương với các nước trong khu vực, bảo vệ môi trường..

Có thể nhận thấy rằng ở mỗi địa phương nói riêng, các khu vực của ba tỉnh trong tam giác phát triển đã có khá nhiều lợi thế, nhất là về thuỷ điện, nông nghiệp, khoáng sản có thể bổ sung cho nhau. Trong điều kiện hội nhập sự kết hợp này là cần thiết không chỉ đem lại lợi ích cho từng địa phương mà có thể tập trung khai thác những thế mạnh của cả vùng nhằm đưa khu vực vốn rất khó khăn lạc hậu này trở thành một vùng phát triển năng động và là điểm sáng về hợp tác của ba nước hiện nay và trong tương lai.

2. Khu vực đa dạng về dân tộc và văn hoá

Đặc điểm nổi bật của khu vực tam giác phát triển là sự đa dạng về dân tộc và tôn giáo. Bốn tỉnh Tây nguyên của Việt Nam có số dân 3,655 triệu người, trong đó dân tộc thiểu số chiếm 30%. Các tỉnh của Lào và Campuchia ở khu vực này có nhiều dân tộc chung sống với nhau. Ngoài những dân tộc sống cư trú lâu đời trên vùng đất của các tỉnh này, ở Việt Nam cũng như Lào và Campuchia số đồng bào các dân tộc khác di cư đến sinh sống ở đây cũng

khá đông. Ở các tỉnh của Việt Nam trong tam giác này có đến 40 dân tộc anh em. Ở Lào đây cũng là địa bàn có khá nhiều các dân tộc từ Lào Lùm, Dru, Nha Hón, Brao... đến người Ôi, Alắc, Taliêng... Với Campuchia đây cũng là nơi cư trú của người Khome, Stiêng, Kraol, Mel, Phnong, Roong, Tampoun, Jarai, Kuy, Khme Khe... Với sự tồn tại của nhiều dân tộc vùng tam giác phát triển làm cho bức tranh dân tộc, văn hoá, tôn giáo trong khu vực rất phong phú và đa dạng.

Thứ nhất, tồn tại nhiều tín ngưỡng bản địa

Hiện nay các lễ nghi, tín ngưỡng bản địa vẫn còn tồn tại và vẫn được duy trì: thể hiện rất rõ trong tổ chức buôn làng, lễ tục, thờ cúng. Dĩ nhiên, ngoài những đặc điểm chung mỗi dân tộc đều tuân thủ những quy định riêng từ thờ thần linh cho đến tổ chức các lễ hội trong năm.

Thứ hai sự phát triển nhanh chóng các tôn giáo hiện đại.

Ngoài tín ngưỡng bản địa các tôn giáo hiện đại đều có mặt ở các tỉnh của tam giác phát triển. Đó là Phật giáo, Tin lành, Công giáo, Cao Đài... Những năm gần đây Tin lành là giáo phái khá phát triển ở các tỉnh của Việt Nam và ở cả vùng này. Tính đến tháng 4 năm 2007 đã có 24 nhóm giáo phái Tin lành với hơn 248.595 tín đồ. Các tỉnh của Lào ở khu vực này Phật giáo chiếm ưu thế. Chỉ tính riêng tỉnh Attapư đã có tới 40 ngôi chùa với số sư sãi, tăng ni phật tử khá đông đảo.

Sự tồn tại của nhiều dân tộc trong vùng với các tín ngưỡng cổ truyền từ lâu đời này cùng với sự xâm nhập và phát triển các tôn giáo hiện tại đã làm cho bức tranh tộc người, văn hoá, tôn giáo ở khu vực này đa dạng phong phú, song cũng không kém phần phức tạp. Ngoài những

lễ nghi truyền thống không ít các thủ tục lạc hậu vẫn còn tồn tại khá sâu sắc trong cộng đồng dân cư. Các tôn giáo hiện đại dù đã được bản địa hoá phần nào, song không ít tôn giáo bị lợi dụng xuyên tạc và tiến hành những hoạt động không phù hợp quy định của luật pháp. Thậm chí, một bộ phận không nhỏ tín đồ (nhất là tín đồ đạo Tin Lành) bị lợi dụng, mua chuộc gây bất ổn chính trị làm tổn hại đến sự đoàn kết các dân tộc và không ít những phần tử cơ hội đã công khai chống lại chính quyền và nhân dân.

3. Là khu vực trình độ phát triển thấp và gặp nhiều khó khăn

Là khu vực giàu tiềm năng, song vùng tam giác phát triển lại là nơi nghèo nàn và kém phát triển nhất của ba nước. Điều này có thể nhận thấy thông qua một số điểm sau:

Thứ nhất, đây là vùng có địa hình phức tạp hiểm trở và đi lại khó khăn.

Hầu hết các tỉnh vùng này nằm ở độ cao từ 250-2.500 m so với mặt biển. Ngoại trừ một số tỉnh của Việt Nam có hệ thống hạ tầng khá phát triển, còn các vùng của Lào và Campuchia có địa hình cách trở và giao thông hết sức khó khăn. Hầu hết các con đường của vùng này là đường đất trừ các tỉnh lộ của Việt Nam. Do vậy, về mùa mưa việc vận chuyển đi lại rất khó khăn. Toàn khu vực hiện có 2.223 km quốc lộ, 1.930 km tỉnh lộ và 4818 km huyện lộ. Mạng lưới đường bộ phân bố không đều: ở Gia Lai là 0,274 km/km², ở Sêkông là 0,053 km/km², Stung Treng là 0,024 km/km²... Một số tỉnh đã có sân bay, song cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động hàng không chưa phát triển. Dù là khu vực có nhiều sông lớn, song địa hình phức tạp nên các con sông này cũng ít được khai thác.

Thứ hai, đây là khu vực kém phát triển và trình độ chênh lệch khá lớn

Là khu vực đất rộng, người thưa, vì thế việc khai thác tiềm năng của tam giác vẫn còn nhiều hạn chế. Mật độ dân cư cả vùng vào khoảng 44 người /km². Tuy nhiên, phân bố dân cư không đều: ở Việt Nam vào khoảng 75 người/km², Lào 10 người/km² và Campuchia khoảng 9 người/km².

Các tỉnh Việt Nam có trình độ phát triển khá (bao gồm cả tỉnh Lâm Đồng): tốc độ tăng trưởng kinh tế vào khoảng 12% (số liệu 2004), thu nhập bình quân đầu người khoảng 5,64 triệu đồng/năm (2004), xuất khẩu năm 2005 đạt 551 triệu USD, tỷ lệ nghèo toàn vùng 12,3%. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch chậm: năm 2004 nông lâm nghiệp chiếm 51%, Công nghiệp chiếm 21% và dịch vụ 28%. Trình độ dân trí thấp: tỷ lệ mù chữ cao (11%) năm 2004. Mặc dù nhà nước đã có nhiều cố gắng hỗ trợ khu vực này song đây vẫn là nơi phát triển chậm của Việt Nam. Đặc biệt đời sống của đồng bào các dân tộc thiểu số vẫn còn khó khăn: số nghèo vẫn chiếm trên 50%. Tuy nhiên, cũng phải thấy rằng, các tỉnh của Lào và Campuchia phát triển kém và khoảng cách chênh lệch phát triển với các tỉnh Việt Nam khá cao. Hầu hết cư dân ở các tỉnh của Lào và Campuchia ở khu vực này thiếu ăn tới 4 tháng trong năm. Cuộc sống phụ thuộc khá nhiều vào nương rẫy, rừng và tính tự cung tự cấp cao là đặc điểm chủ yếu của cư dân vùng này.

Đây là những khó khăn thực sự đối với sự phát triển của tam giác phát triển nói chung, các địa phương nói riêng, nhất là 6 tỉnh của Lào và Campuchia.

Với khu vực giàu tiềm năng, song còn gặp vô vàn khó khăn việc hợp tác cùng nhau phát triển tam giác phát triển là quyết tâm rất lớn của 3 nước. Điều này

không chỉ giúp ba nước khởi động một vùng nghèo chậm phát triển mà còn tạo ra cực tăng trưởng mới cho Việt Nam - Lào và Campuchia. Hợp tác phát triển vùng này sẽ tạo cơ hội để ba nước tìm kiếm những cách thức hiệu quả nhằm khai thác lợi thế của mỗi nước cũng như mở rộng hợp tác với bên ngoài. Tuy nhiên, với khả năng có hạn rõ ràng để phát triển vùng này cần có sự hỗ trợ của các nước và các tổ chức quốc tế. Vì thế, tranh thủ sự trợ giúp của bên ngoài là điều kiện vô cùng quan trọng để thực hiện thành công các dự án đề ra hiện nay và trong thời gian tới./

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. ADB: Economic Cooperation in the Greater Mekong Subregion Facing the Challenges, Manila 1996.
2. Viện Chiến lược- Bộ Kế hoạch và Đầu tư: Báo cáo quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tam giác phát triển, Hà Nội tháng 8/2004.
3. Đề tài cấp Bộ: Điều tra cơ sở kinh tế, văn hoá xã hội của Tam giác phát triển Việt Nam, Lào, Campuchia, do PGS.TS Phạm Đức Thành, Viện nghiên cứu Đông Nam Á làm chủ nhiệm 2006-2007.
4. Phạm Đức Thành: Tam giác phát triển góp phần tăng cường hợp tác Việt Nam-Campuchia, Tạp chí nghiên cứu Đông Nam Á, số 11/2007.
5. Bộ Kế hoạch và Đầu tư: đề án về xúc tiến đầu tư khu vực tam giác phát triển, Kon Tum ngày 12-16/3/2007.
6. Các tài liệu của các Hội nghị của Thủ tướng của ba nước về Tam giác phát triển: năm 1999, 2002, 2004, 2006, 2008.
7. Tài liệu khảo sát tại 4 tỉnh Tây nguyên năm 2008.